

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 1853/KH-UBND, ngày 03/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu về việc thực hiện chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp giai đoạn 2020 - 2030.

Sở Y tế ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tỉnh Lai Châu năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tăng cường công tác bảo vệ chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; khuyến khích lối sống, dinh dưỡng lành mạnh cho người lao động tại nơi làm việc, phòng chống bệnh tật và bệnh nghề nghiệp cho người lao động; nâng cao năng lực quan trắc môi trường lao động, khám, chữa BNN, bảo đảm chất lượng nguồn nhân lực, góp phần vào sự phát triển bền vững của đất nước.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nhóm chỉ tiêu chuyên môn về y tế lao động và bệnh nghề nghiệp

- Xây dựng cơ sở dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp.
- 50% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được quản lý.
- 30% cơ sở lao động có yếu tố có hại gây bệnh nghề nghiệp được kiểm tra công tác quan trắc môi trường lao động.
- 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định.
- Thực hiện lồng ghép dịch vụ chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở. 100% cơ sở lao động được tư vấn về các bệnh không lây nhiễm, thực hiện các biện pháp phòng chống, nâng cao sức khỏe, dinh dưỡng hợp vệ sinh, phù hợp điều kiện lao động, tăng cường vận động tại nơi làm việc.
- 50% người lao động tại các cơ sở lao động có nguy cơ mắc bệnh nghề nghiệp được tiếp cận thông tin về yếu tố có hại, biện pháp phòng chống và được khám phát hiện sớm bệnh nghề nghiệp.
- 100% người lao động tiếp xúc với amiăng được quản lý sức khỏe, khám bệnh nghề nghiệp; 100% cơ sở lao động có sử dụng amiăng được giám sát, quan trắc môi trường lao động theo quy định.

- 100% người bị tai nạn lao động, được sơ cấp cứu tại nơi làm việc, mắc bệnh nghề nghiệp được khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

- 100% người lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS và nuôi con bằng sữa mẹ (*lao động nữ*).

- Giảm 15% các vụ ngộ độc thực phẩm tập thể tại các cơ sở lao động so với giai đoạn 2010 - 2018.

2.2. Nhóm chỉ tiêu về thông tin, truyền thông

- Trung bình trong năm có 01 đến 02 làng nghề, hợp tác xã có nguy cơ cao mắc BNN được tiếp cận với các thông tin về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống BNN;

- Trên 90% người làm công tác quản lý, chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe người lao động cấp huyện/thành phố được truyền thông và tập huấn nâng cao năng lực về an toàn vệ sinh lao động (ATVSLĐ) và phòng chống BNN.

2.3. Nhóm chỉ tiêu về an toàn, vệ sinh lao động đối với nhân viên y tế

- 100% số đơn vị, cơ sở lao động trong ngành y tế được lồng ghép triển khai các nội dung tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về ATVSLĐ, phòng chống BNN.

- 100% người sử dụng lao động, người làm công tác ATVSLĐ được huấn luyện về vệ sinh lao động; 100% người làm công việc có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được huấn luyện về an toàn lao động; 100% người lao động được huấn luyện về vệ sinh lao động.

- 100% đơn vị, y tế trong ngành thực hiện: Lập hồ sơ vệ sinh môi trường lao động; quan trắc môi trường lao động định kỳ hàng năm để căn cứ chi trả các chế độ độc hại cho người lao động theo quy định hiện hành; khám sức khỏe cho người lao động trước khi bố trí công việc; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện ATVSLĐ và lập hồ sơ quản lý sức khỏe người lao động theo quy định.

- 100% người lao động được trang bị các phương tiện phòng hộ cá nhân, phương tiện cấp cứu, cứu hộ cần thiết để phòng ngừa, ứng cứu sự cố tai nạn lao động trong quá trình làm việc.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi và đối tượng

- Tất cả các cơ sở lao động, cơ sở sản xuất nhỏ, vừa, khu nông nghiệp, làng nghề, các cơ sở y tế trên toàn tỉnh.

- Người sử dụng lao động, người lao động, ưu tiên lao động nữ và người lao động lớn tuổi, người lao động không có hợp đồng.

2. Thời gian thực hiện: năm 2025.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp liên ngành

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp của các cấp, các ngành, giữa các cơ quan có liên quan, các tổ chức chính trị xã hội, hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp trong triển khai thực hiện Chương trình.

- Huy động sự tham gia của toàn hệ thống chính trị, các sở, ngành, địa phương, cơ quan, cộng đồng doanh nghiệp, tổ chức đoàn thể xã hội, cộng đồng dân cư để thực hiện các mục tiêu của Chương trình.

2. Tăng cường hệ thống cung cấp dịch vụ chuyên môn kỹ thuật y tế và tin học hóa

- Đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và nhân lực cho hệ thống kiểm chuẩn, tham chiếu đảm bảo chất lượng quan trắc môi trường lao động, giám sát sức khỏe, sàng lọc, phát hiện, chẩn đoán sớm BNN.

- Tăng cường tin học hóa các hoạt động quản lý, chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động; đồng bộ và kết nối hệ thống thông tin từ cơ sở lao động đến tuyến huyện, tuyến tỉnh.

- Củng cố tổ chức y tế cơ sở thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe người lao động, lồng ghép dịch vụ chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho người lao động không có hợp đồng lao động vào hoạt động chăm sóc sức khỏe ban đầu tại y tế cơ sở, kiểm soát yếu tố có hại tại nơi làm việc.

3. Tăng cường công tác quản lý về an toàn vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp

- Cập nhật kịp thời triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực ATVSLĐ và BNN.

- Triển khai xây dựng và áp dụng hiệu quả hệ thống quản lý công tác ATVSLĐ phù hợp trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và làng nghề đang có nguy cơ cao về tai nạn lao động, yếu tố nguy cơ mắc BNN.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong điều tra các vụ tai nạn lao động chết người, tai nạn lao động ...

- Tổ chức thống kê, tổng hợp báo cáo, đánh giá tình hình tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp theo đúng quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát chặt chẽ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, nhằm hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể ở các cơ sở lao động làm ảnh hưởng sức khỏe người lao động.

4. Thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp, sơ cứu cho người lao động tại nơi làm việc

- Triển khai công tác phòng chống hiệu quả các bệnh nghề nghiệp tại một số ngành, nghề như: Bệnh nhiễm khuẩn nghề nghiệp trong ngành y tế, bệnh điếc nghề nghiệp tại các ngành cơ khí, nhà máy sản xuất, nhà máy thủy điện,... tại nơi làm việc có tiếng ồn vượt mức cho phép, bụi phổi nghề nghiệp, giảm thiểu tiếp xúc với yếu tố có hại tại các cơ sở lao động có nguy cơ.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phát hiện BNN hàng năm cho người lao động đúng theo quy định, tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhỏ, vừa, làng nghề và các cơ sở sản xuất kinh doanh có nguy cơ cao về BNN, lập hồ sơ quản lý sức khỏe định kỳ, hồ sơ khám BNN tại đơn vị đúng theo quy định.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế làm nhiệm vụ chẩn đoán, giám định, điều trị và phục hồi chức năng cho người lao động bị tai nạn lao động và BNN.

- Thực hiện hiệu quả phòng chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn, hen phế quản...) tại nơi làm việc.

- Hướng dẫn nghiệp vụ cho người làm công tác y tế tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh; nâng cao năng lực sơ cấp cứu tại nơi làm việc, đáp ứng điều trị, điều dưỡng phục hồi chức năng bệnh nghề nghiệp và tai nạn lao động.

5. Đẩy mạnh công tác quan trắc môi trường lao động tại nơi làm việc

- Xây dựng dữ liệu quan trắc môi trường lao động, bệnh nghề nghiệp, đầu tư, trang thiết bị phục vụ nâng cao năng lực và hiệu quả công tác kiểm tra quan trắc môi trường lao động, nâng cao năng lực hệ thống cán bộ làm công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát an toàn, vệ sinh lao động.

- Hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quan trắc môi trường lao động, đảm bảo chất lượng trong quá trình quan trắc môi trường lao động tại nơi làm việc.

- Đánh giá các yếu tố vệ sinh lao động và bệnh nghề nghiệp phát sinh trong điều kiện lao động mới; kiểm tra và quản lý thông tin các cơ sở có sử dụng amiăng, thực hiện giám sát, quan trắc môi trường lao động, lập hồ sơ vệ sinh lao động theo quy định.

6. Thông tin, tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và vận động xã hội

- Phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật về chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm thực hiện công tác an toàn, vệ sinh lao động của chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể, người sử dụng lao động, người lao động và các cơ sở, đơn vị, doanh nghiệp và người dân. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền phù hợp và có sức lan tỏa trong Tháng hành động an toàn, vệ sinh lao động.

- Triển khai huấn luyện, tuyên truyền giáo dục về ATVSLĐ cho đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ làm công tác ATVSLĐ tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và người lao động đặc biệt là người lao động trong khu vực không có quan hệ lao động.

- Tư vấn, hỗ trợ kỹ thuật cải thiện điều kiện làm việc, cải thiện điều kiện lao động, phòng ngừa tai nạn lao động, phòng chống BNN, tiến tới thực hiện tốt công tác an toàn, vệ sinh lao động và xây dựng văn hóa an toàn lao động trong doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn trong việc tổ chức các phong trào quần chúng thi đua làm công tác ATVSLĐ và trong hoạt động phối hợp với các cơ quan nhà nước thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về ATVSLĐ có liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; phối hợp với người sử dụng lao động xây dựng, hướng dẫn và giám sát việc thực hiện kế hoạch, quy chế, nội quy, các biện pháp bảo đảm ATVSLĐ, cải thiện điều kiện lao động tại nơi làm việc.

7. Thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình an toàn, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp của các đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

- Kịp thời chấn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả nguy cơ gây tai nạn, bệnh nghề nghiệp.

- Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả về chăm sóc sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp; điều chỉnh, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong công tác phối hợp triển khai thực hiện Chương trình giữa các sở, ngành, địa phương và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi của các đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; nguồn ODA, viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ và các nguồn huy động hợp pháp khác (nếu có).

- Phối hợp, lồng ghép nguồn lực của chương trình với các nguồn lực hiện có và nguồn xã hội hóa.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

1.1. Các phòng chức năng của Sở Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao các phòng chức năng của Sở Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan để tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

1.1.1. Phòng Nghiệp vụ Y

- Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh tham mưu Giám đốc Sở Y tế chỉ đạo, tổ chức các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ để triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định.

- Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện theo kế hoạch.

1.1.2. Phòng Thanh tra

Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về ATVSLĐ, chăm sóc sức khỏe và BNN của các đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

1.1.3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

Phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh lập dự toán kinh phí thực hiện kế hoạch, trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

1.2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với các phòng chức năng của Sở Y tế và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch theo quy định:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về nguy cơ và tác hại bệnh nghề nghiệp, cách phòng chống BNN.

- Tham mưu Sở Y tế đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, quan trắc môi trường lao động; Kiến nghị, tư vấn, đề xuất các giải pháp cải thiện điều kiện làm việc, môi trường lao động trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề; Xử lý kịp thời các vụ, người bị tai nạn lao động tại nơi làm việc, được sơ cấp cứu tại các cơ sở y tế, mắc bệnh nghề nghiệp được khám bệnh, điều trị và phục hồi chức năng.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, cơ sở lao động để tổ chức thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và bệnh không lây nhiễm (ung thư, tim mạch, đái tháo đường, bệnh phổi tắc nghẽn, hen phế quản...) tại nơi làm việc.

- Tham mưu Sở Y tế tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện và đầu tư, nâng cấp máy, thiết bị để quan trắc môi trường lao động, nâng cao năng lực chẩn đoán, giám định bệnh nghề nghiệp.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tăng cường kiểm tra, giám sát công tác tổ chức thực hiện chương trình Chăm sóc và nâng cao sức khỏe người lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp tại các cơ quan, đơn vị theo thẩm quyền được giao.

- Phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch của Sở Y tế và các đơn vị liên quan, tham mưu Sở Y tế trình UBND tỉnh đảm bảo kinh phí thực hiện kế hoạch này theo quy định.

- Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, cung cấp thông tin về công tác vệ sinh lao động; thống kê, xây dựng cơ sở dữ liệu về quan trắc môi trường lao động và BNN; quản lý sức khỏe định kỳ và BNN người lao động tại nơi làm việc.

- Định kỳ hằng năm hoặc đột xuất tổng hợp báo cáo trình Sở Y tế để báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định.

1.3. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường kiểm tra, giám sát chặt chẽ về an toàn thực phẩm, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm tại bếp ăn tập thể ở các cơ sở lao động làm ảnh hưởng sức khỏe người lao động trên địa bàn quản lý.

1.4. Các bệnh viện tuyến tỉnh, TTYT các huyện, thành phố

Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, thuốc, trang thiết bị, phương tiện, các đội cấp cứu người lao động khi bị tai nạn trong quá trình làm việc, mắc bệnh nghề nghiệp hoặc các bệnh liên quan đến nghề nghiệp được sơ cứu, cấp cứu, điều trị và phục hồi chức năng theo quy định.

2. Đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp

Sở Y tế đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương để tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở lao động thực hiện đúng các quy định hiện hành của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động.
- Xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về an toàn lao động, vệ sinh lao động, chăm sóc sức khỏe và bệnh nghề nghiệp tại các đơn vị, doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.
- Phối hợp hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp khắc phục các tồn tại, thiếu sót về công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo ngăn ngừa có hiệu quả nguy cơ gây tai nạn, bệnh nghề nghiệp.

3. Đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố phối hợp

Sở Y tế đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố quan tâm, phối hợp triển khai các nội dung kế hoạch theo thẩm quyền quản lý.

Căn cứ nội dung Kế hoạch, Sở Y tế đề nghị các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và UBND các huyện, thành phố quan tâm phối hợp; yêu cầu các đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT.UBND tỉnh (báo cáo);
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh (phối hợp);
- UBND các huyện, thành phố (phối hợp);
- Lãnh đạo Sở Y tế (để biết);
- Các phòng chức năng SYT (thực hiện);
- Các đơn vị Trục thuộc Sở Y tế (thực hiện);
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Phong